

**CHÍNH PHỦ****NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 50/2003/  
ND-CP ngày 15/5/2003 về việc thành  
lập xã thuộc các huyện Tân Hưng,  
Thạnh Hóa, Đức Huệ và Thủ Thừa,  
tỉnh Long An.****CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng  
12 năm 2001;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chủ  
tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An,*

**NGHỊ ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập xã thuộc các huyện Tân Hưng, Thạnh Hóa, Đức Huệ và Thủ Thừa, tỉnh Long An như sau:

**1. Thành lập xã Vĩnh Bửu thuộc huyện Tân Hưng** trên cơ sở 3.995 ha diện tích tự nhiên và 4.155 nhân khẩu của xã Vĩnh Đại.

Địa giới hành chính xã Vĩnh Bửu: Đông giáp các huyện Mộc Hóa, Tân Thạnh; Tây giáp xã Vĩnh Châu A; Nam giáp tỉnh Đồng Tháp; Bắc giáp xã Vĩnh Đại.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính thành lập xã Vĩnh Bửu, xã Vĩnh Đại còn lại 3.964 ha diện tích tự nhiên và 4.240 nhân khẩu.

**2. Thành lập xã Thạnh An thuộc huyện Thạnh Hóa** trên cơ sở 6.489 ha diện tích tự nhiên và 3.065 nhân khẩu của xã Thủy Tây.

Địa giới hành chính xã Thạnh An: Đông giáp

xã Thủy Đông; Tây giáp huyện Tân Thạnh; Nam giáp huyện Tân Thạnh và tỉnh Tiền Giang; Bắc giáp xã Thủy Tây và thị trấn Thạnh Hóa.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính thành lập xã Thạnh An, xã Thủy Tây còn lại 3.177 ha diện tích tự nhiên và 3.540 nhân khẩu.

**3. Thành lập xã Mỹ Bình thuộc huyện Đức Huệ** trên cơ sở 3.070 ha diện tích tự nhiên và 2.858 nhân khẩu của xã Bình Thành, 1.099 ha diện tích tự nhiên và 651 nhân khẩu của xã Bình Hòa Hưng.

Xã Mỹ Bình có 4.169 ha diện tích tự nhiên và 3.509 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Mỹ Bình: Đông giáp các xã Mỹ Thạnh Đông, Bình Hòa Bắc; Tây giáp Vương quốc Campuchia; Nam giáp các xã Bình Thành, Bình Hòa Hưng; Bắc giáp xã Mỹ Thạnh Tây.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính thành lập xã Mỹ Bình:

- Xã Bình Thành còn lại 2.589,5 ha diện tích tự nhiên và 2.205 nhân khẩu.

- Xã Bình Hòa Hưng còn lại 3.090,1 ha diện tích tự nhiên và 2.132 nhân khẩu.

**4. Thành lập xã Long Thành thuộc huyện Thủ Thừa** trên cơ sở 4.310,5 ha diện tích tự nhiên và 2.871 nhân khẩu của xã Long Thạnh.

Địa giới hành chính xã Long Thành: Đông giáp xã Tân Lập và huyện Đức Huệ; Tây giáp xã Long Thạnh và huyện Thạnh Hóa; Nam giáp xã Long Thuận; Bắc giáp huyện Đức Huệ.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính thành lập xã Long Thành, xã Long Thạnh còn lại 3.307,5 ha diện tích tự nhiên và 3.825 nhân khẩu.

**5. Thành lập xã Tân Lập thuộc huyện Thủ Thừa** trên cơ sở 3.780 ha diện tích tự nhiên và 2.696 nhân khẩu của xã Tân Thành.

Địa giới hành chính xã Tân Lập: Đông giáp huyện Bến Lức; Tây giáp các xã Long Thuận, Long Thành; Nam giáp xã Tân Thành; Bắc giáp huyện Đức Huệ.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính thành lập xã Tân Lập, xã Tân Thành còn lại 3.966 ha diện tích tự nhiên và 3.399 nhân khẩu.

**Điều 2.** Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Mọi quy định trước đây trái Nghị định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ  
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**QUYẾT ĐỊNH** của Thủ tướng Chính phủ số 96/2003/QĐ-TTg ngày 13/5/2003 về việc thành lập Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ ban hành Quy chế Khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương tại Văn bản số 24/TT-UB ngày 08 tháng 4 năm 2003 và Bộ trưởng Bộ Nội vụ tại Văn bản số 822/TTr-BNV ngày 24 tháng 4 năm 2003,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thành lập Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương để quản lý các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về quản lý khu công nghiệp theo quy định tại Điều 27 Quy chế khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ.

Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu hình Quốc huy. Biên chế và kinh phí hoạt động của Ban thuộc biên chế và ngân sách nhà nước cấp cho tỉnh Hải Dương.

**Điều 2.** Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương có Trưởng ban do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm; một số Phó Trưởng ban, một số ủy viên do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương bổ nhiệm.

Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương có bộ máy giúp việc theo quy định tại Điều 28 của Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.